

Bản án số: 79/2019/HS-ST  
Ngày 29-8-2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Tuyền

*Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Đức Mạnh

Ông Đỗ Huy Hoàng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Mai Phương -Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Ông Trịnh Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2019/HSST ngày 09 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 578/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. **TVN** (tên gọi khác: N), sinh ngày 28/3/1987 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 224 đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: D (đã chết) và E, tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 105/2011/HSST ngày 28/7/2011 Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 4 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (chưa xóa án); Bản án số 177/2015/HSST ngày 29/12/2015 Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa xóa án); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 20/4/2019 đến ngày 26/4/2019, chuyển tạm giam; có mặt

2. **NDH** (tên gọi khác: T), sinh ngày 28/9/1975 tại Hải Phòng. Nơi ĐKTT: Số 31, mương F, phường G, quận C, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 30/89 đường H, phường G, quận C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Thợ sửa xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông I và bà J (đều đã chết); có vợ là K; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 05/2015/HSST ngày 20/01/2017 Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, Hải Phòng xử phạt 6 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài

sản do người khác phạm tội mà có”(chưa xóa án); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 20/4/2019 đến ngày 26/4/2019 chuyển tạm giam; có mặt.

- Bị hại:

1. Chị BH1, sinh năm 1997; trú tại: Số 37/88 đường L, quận C, thành phố Hải Phòng; vắng mặt

2. Anh BH2, sinh năm 1973; trú tại: Số 48 đường M, quận O, thành phố Hải Phòng; vắng mặt

3. Anh BH3, sinh năm 1987; trú tại: Số 193 đường L, quận C, thành phố Hải Phòng; vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh NLQ1, sinh năm 1992; trú tại: số 65 đường P, phường Q, quận R, thành phố Hải Phòng; vắng mặt

2. Anh NLQ2, sinh năm 1986; trú tại: Thôn S, xã T, huyện U, thành phố Hải Phòng; vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 4/2019, TVN, sinh năm 1987, trú tại 224 A, B, C, Hải Phòng, cùng đối tượng V, sinh năm 1976, trú tại 81/44 W, C, Hải Phòng, đã thực hiện một số lần trộm cắp tài sản như sau:

- Khoảng 3h ngày 03/4/2019, TVN và AC đi xe máy Dream của AC vào khu vực nhà trọ ở số 37 ngõ 88 L, X, C, Hải Phòng. Phát hiện chiếc xe Airblade, BKS: 17B5- 405.02 của chị BH1 (sinh năm 1997, ĐKTT: ở tổ 8, TT Y, Z, Thái Bình) dựng ở cửa, AC bảo TVN đứng ngoài cảnh giới, AC mở công đi vào dắt xe ra ngoài, mang về nhà TVN cất dấu, hôm sau thuê xe taxi tải chở đến nhà NDH ở số 30/89 H, C, bán cho NDH được 11.000.000 đồng chia nhau tiêu xài. NDH thay biển kiểm soát 15B3-157.90, sau đó bán cho anh NLQ2 (sinh năm 1986, trú tại S, T, U, Hải Phòng) qua sự giới thiệu của AA (chưa rõ lai lịch) được 14.000.000đồng, chiếc xe này anh NLQ2 đã giao nộp cơ quan Công an.

- Khoảng 4h ngày 04/4/2019, AC và TVN tiếp tục rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Khi đến khu vực đường AB, phát hiện nhà số 48 có xe máy để trong nên TVN đứng cảnh giới để AC vào dắt xe mô tô nhãn hiệu Future màu xanh, BKS: 34B3-465.76 của anh BH2 (sinh năm 1973, ở TT AD, huyện AD, Hải Dương) là công nhân làm ở công trường AE, thuê nhà trọ tại số 48, AB. Sau khi lấy trộm được xe TVN liên hệ với NDH để bán nhưng NDH trả giá rẻ nên TVN không bán và đưa xe cho AC mang đi bán chỗ khác, AC mang xe đi bán ở đâu TVN không biết, khi về nói được 2.800.000đồng, đưa cho TVN 1.400.000 đồng.

- Khoảng 05h ngày 18/4/2019, TVN đứng cảnh giới để AC vào nhà số 193, L, lấy xe Wave S, BKS 37Y1- 0944 của anh BH3 (sinh năm 1987, ở AF, AG, Nghệ An) là công nhân công trường AE, TVN mang bán cho NDH được 2.000.000 đồng. TVN và AC mỗi người 1.000.000 đồng.

Ngoài ra TVN còn khai: Khoảng 14 giờ ngày 16/4/2019, AH (sinh năm 1986, trú tại tổ 9, phường AI, R, Hải Phòng) có mang 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu vàng đen BKS: 15B1 - 755.01 đến nhờ TVN bán hộ, TVN đã mang đến bán cho NDH được 2.800.000 đồng. Số tiền này TVN đưa hết cho AH. Xe mô tô này là của anh NLQ1 (sinh năm 1992, ở 65 P, Q, R, Hải Phòng) dựng ở cửa nhà bị AH cùng AJ (sinh năm 1995, ở Tổ 3, phường AI, R, Hải Phòng) trộm cắp vào khoảng 13h ngày 16/4/2019. Số tiền bán xe, AH và AJ chia nhau mỗi người 1.400.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, TVN khai nhận việc cùng V thực hiện 3 lần trộm cắp tài sản như nêu trên và khai khi AH nhờ bán hộ xe Sirius màu vàng BKS: 15B1 - 755.01 thì TVN không biết xe đó do AH trộm cắp mà có (BL:280-300).

Tại cơ quan điều tra NDH khai nhận biết 2 xe mô tô TVN mang đến bán là do phạm tội mà có nhưng vì rẻ nên mua như nêu trên. Ngoài ra, khoảng cuối tháng 3/2019, NDH còn mua của TVN 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha loại Sirius màu trắng BKS: 15B1-447.48 với giá 2.500.000 đồng. Sau khi mua được xe, NDH thay biển kiểm soát 29Z1-5208, vớt biển kiểm soát 15B1- 447.48 vào xe rác gần nhà rồi bán lại cho AK (sinh năm 1985, trú tại 2/73 AL, AM, AN, Hải Phòng) với giá 3.000.000 đồng. Khi bán xe NDH nói xe bị mất giấy tờ nên AK tin tưởng mua xe. Ngày 03/5/2019, khi cơ quan Công an triệu tập nhưng vì đang ở xa nên AK nhờ anh AO (sinh năm 1994, ở 11/104 đường AP, phường AQ, AN, Hải Phòng) mang đến cơ quan điều tra giao nộp giúp. Chiếc xe này là của chị AR (sinh năm 1989, ở Số 2 Gác 2, 79 AS, AT, C, Hải Phòng) bị mất ngày 25/3/2019 khi đang dựng xe ở sân nhà, tuy nhiên tại cơ quan điều tra, TVN không thừa nhận đã bán chiếc xe trên cho NDH (BL208-224). Ngày 16/4/2019, TVN mang xe Sirius màu vàng đến bán cho NDH, NDH nhận thức được xe do phạm tội mà có nhưng giá rẻ nên đã mua, sau đó tháo biển số, giấu ở nhà thờ họ. Ngày 25/6/2019, vợ NDH là chị K giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Quá trình điều tra, NDH khai nhận, ngoài mua xe mô tô của TVN, còn mua 02 xe mô tô không có giấy tờ, cụ thể:

- Khoảng cuối tháng 3/2019, NDH mua xe nhãn hiệu Piagio Vespa màu sơn xanh biển kiểm soát 16L2- 4482 của người tên AU (chưa rõ lai lịch) với giá 2.500.000 đồng để ở nhà đã bị cơ quan Công an thu giữ. Chiếc xe này nguyên là của chị AV (sinh năm 1977, ở P2 A8 AW, AX, AY, Hà Nội) đăng ký BKS: 30F2-0716 nhưng đã bán cho một người đàn ông không quen biết tại phố AZ, quận BB, Hà Nội với giá 20 triệu vào tháng 7/2015.

- Khoảng đầu tháng 4/2019, thông qua BC (sinh năm 1981, ở 147 BD, X, C, Hải Phòng) giới thiệu, NDH đã giao dịch và mua của BE xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i BKS: 15C1- 312.91, với giá 17.000.000 đồng. Sau khi mua được xe NDH thay biển kiểm soát 15B1-119.48 (BKS 15C1 - 312.91 vớt vào thùng rác) và ô khóa. Khi đang sử dụng thì bị cơ quan Công an kiểm tra tạm giữ ngày 19/4/2019. Chiếc xe này là của BF, sinh năm 1992, ở thôn S, T, U, Hải Phòng. Khoảng 20 giờ ngày 01 tháng 4 năm 2019, BF đi ăn cùng nhóm bạn trong đó có BG, sinh năm 1992, ở BI, O, Hải Phòng. Do uống nhiều rượu nên khi ra về BF đã đi nhầm xe SH 125i BKS: 15C1- 312.91 của BF, đến khu vực bờ mương cống hộp cạnh khu công trường BJ, phường BK, O, Hải Phòng thì xe đổ, chết máy (xe anh BF sử dụng chìa khóa từ). BF đi bộ ra khu vực chân cầu vượt BL tìm người giúp, khi quay lại không nhớ chỗ để xe nên đi xe ôm về nhà ngủ. Theo lời khai của BE thì xe Honda SH 125i BKS: 15C1- 312.91, do BM, sinh năm 1981, trú tại Số 12, BN 1 nhà D6, phường BO, quận O mang đến nhà trọ, nhờ BP cầm cố hộ. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra, BM không thừa nhận việc nhờ BP cầm cố xe Honda SH 125i, BKS: 15C1- 312.91.

Tiến hành định giá tài sản, kết luận: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu sơn đen, BKS 15B3-157.90 có giá trị là 29.000.000 đồng (*hai mươi chín triệu đồng*). Chiếc xe máy nhãn hiệu Future màu sơn xanh, BKS 34B3-465.76 có giá trị là 9.000.000 đồng (*chín triệu đồng*). Chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn vàng đen, SK: 5C6K0DY052537, SM:5C6K-052557, có giá trị là 14.000.000 đồng (*mười bốn triệu đồng*). Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu sơn xám, BKS 16M3-6183, có giá trị là 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*).

- Tại cơ quan điều tra NDH khai mua 04 biển số xe mô tô của người thu mua sắt vụn nhưng không biết những biển số đó là giả. Sau khi mua xe do người khác phạm tội mà có, NDH đã thay thế biển kiểm soát để sử dụng và bán nên hành vi thay đổi biển kiểm soát của NDH vi phạm điểm c, khoản 3, điều 17 Nghị định 46/2016/NĐ-CP của Chính phủ. Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với NDH về hành vi trên.

Tại bản Cáo trạng số 90/CT-VKS-P3 ngày 08 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo TVN phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo NDH phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Trong lời luận tội, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: TVN từ 30 tháng đến 36 tháng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm h, g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt NDH từ 18 tháng đến 24 tháng.

- Về dân sự: Chị BH1, anh BH3, anh NLQ1 đã nhận lại xe, không yêu cầu bồi thường. Riêng xe Future màu xanh, BKS: 34B3- 465.76, quá trình điều tra không thu hồi được, tuy nhiên anh BH2 là chủ sở hữu không yêu cầu bị can TVN phải bồi thường.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy các BKS 15B3-157.90, 29Z1-5208 và 01 BKS 16M3-6183; 01 cờ lê; 02 thanh kim loại dạng vạm phá khóa. Tịch thu phát mại 02 điện thoại di động.

- Về thu lợi bất chính: Buộc bị cáo TVN phải nộp lại số tiền 15.800.000đ (Mười năm triệu tám trăm nghìn đồng). Buộc NDH phải nộp lại số tiền là 3.000.000 đồng (Ba triệu) đồng.

Các bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại lời nói sau cùng, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, các bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo TVN và NDH khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của các bị hại, những người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

[3] Tội danh đối với bị cáo TVN: Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu điều tra trong hồ sơ đủ căn cứ kết luận: Trong các ngày 03, 04 và 18/4/2019, TVN đã chiếm đoạt của chị BH1, 01 xe mô tô nhãn hiệu AirBlade màu đen trị giá 29.000.000đồng, của anh BH2, 01 xe mô tô nhãn hiệu Future trị giá 9.000.000đồng và của anh BH3 xe mô tô Wave S trị giá 5.000.000đồng. Hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản có tổng trị giá 43.000.000đ của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã có 02 tiền án chưa được xóa án, nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy

hiểm, do đó phải chịu tình tiết định khung hình phạt là “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Tội danh đối với NDH: Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu điều tra trong hồ sơ đủ căn cứ kết luận: Bị cáo NDH có hành vi mua của bị cáo TVN 02 xe máy do TVN trộm cắp được, trong đó xe AirBlade với giá 11.000.000 đồng và Wave S với giá 2.000.000 đồng. Khi mua 02 chiếc xe này, bị cáo biết đó là tài sản do TVN trộm cắp mà có. Ngoài ra, ngày 16/4/2019, NDH còn mua của bị cáo TVN xe mô tô Sirius màu vàng BKS: 15B1 - 755.01 với giá 2.800.000 đồng, chiếc xe này do AH trộm cắp của anh anh NLQ1 vào khoảng 13h ngày 16/4/2019. Khi mua chiếc xe này, bị cáo NDH biết là do phạm tội mà nhưng vẫn mua. Hành vi, mua tài sản mà biết là do trộm cắp của bị cáo đã phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự. Bị cáo NDH không phải chịu tình tiết định khung nên xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của các bị cáo không chỉ đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, do vậy nên cần phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

*- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

[6] Trong các ngày 03, 04 và 18/4/2019 bị cáo TVN đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Trị giá tài sản mỗi lần bị cáo trộm cắp đều có trị giá trên 02 triệu đồng, do vậy bị cáo TVN phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Bị cáo NDH 02 lần tiêu thụ tài sản do TVN trộm cắp và 01 lần tiêu thụ tài sản do các đối tượng AH và AJ trộm cắp của anh NLQ1 vào ngày 16/4/2019. Về nhân thân bị cáo NDH có 01 tiền án chưa được xóa án nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm. Do đó, bị cáo NDH phải chịu các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” và “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại các khoản g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo. Đối với bị cáo TVN sau khi thực hiện hành vi phạm tội ra đầu thú nên bị cáo được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 và khoản 5 Điều 323 Bộ luật Hình sự, các bị cáo có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đến 50 triệu đồng. Xét, các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

*- Về trách nhiệm dân sự:*

[10] Tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị BH1 và anh BH3 đã được thu hồi trả lại cho bị hại, chị BH1 và anh BH3 không có yêu cầu gì về việc bồi thường. Tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh BH2, quá trình điều tra không thu hồi được, tuy nhiên anh BH2 có quan điểm không yêu cầu bị cáo TVN phải bồi thường. Do vậy về trách nhiệm dân sự của bị cáo TVN đối với các bị hại không còn vấn đề gì phải xét.

[11] Chiếc Yamaha Sirius màu vàng đen BKS:15B1-755.01 bị cáo NDH mua ngày 16/4/2019 đã được cơ quan điều tra thu hồi trả lại cho chủ sở hữu là anh NLQ1, anh NLQ1 không có yêu cầu gì về việc bồi thường. Chiếc xe Airblade BKS:17B5-405.02 bị cáo NDH đã bán cho anh NLQ2 với giá 14.000.000đ, chiếc xe đã được anh NLQ2 giao nộp cho Cơ quan điều tra để trả lại cho chủ sở hữu là chị BH1. Anh NLQ2 có quan điểm không yêu cầu bị cáo NDH phải hoàn trả lại cho anh số tiền anh đã bỏ ra để mua xe. Do vậy, về trách nhiệm dân sự của bị cáo NDH với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không còn vấn đề gì phải xét.

*- Về thu lợi bất chính:*

[12] Tài sản bị cáo TVN trộm cắp được bán đã bán được số tiền 15.800.000đ. Bị cáo không phải trách nhiệm bồi thường cho những người bị hại, do vậy cần buộc bị cáo TVN phải nộp lại khoản tiền 15.800.000đ để sung quy Nhà nước.

[13] Chiếc xe Airblade BKS:17B5-405.02 bị cáo NDH mua với của TVN với giá 11.000.000đ, sau đó bán lại cho anh NLQ2 với giá 14.000.000đ, bị cáo thu được khoản tiền lãi 3.000.000đ. Anh NLQ2 không yêu cầu bị cáo phải trả lại khoản tiền 14.000.000đ, do vậy cần buộc bị cáo phải nộp lại khoản tiền 3.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

*Về xử lý vật chứng:*

[14] Cơ quan điều tra thu giữ trong vụ án những vật chứng là các xe máy gồm: Xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu sơn đen, trả cho chị BH1, xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn vàng đen, trả cho anh NLQ1, xe máy nhãn hiệu Honda Wave S sơn màu bạc, trả cho anh BH3, xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i màu sơn trắng, là của anh BF, Cơ quan điều tra trả cho anh BF, xe Yamaha loại Sirius màu trắng BKS:15B1-447.48, là của chị AR, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Hằng.

[15] Cơ quan Điều tra đã thu giữ biển kiểm soát xe máy gồm: Biển kiểm soát 15B1-119.48 là thật, chủ sở hữu là anh BQ, sinh năm 1993, ở số 72/33/175/282, BR, BS, O, Hải Phòng, được đăng ký cho xe Yamaha Jupiter bị mất trộm tại phường AQ, AN, Hải Phòng, vào khoảng đầu tháng 4/2019, Cơ quan điều tra trả lại cho anh BQ; Biển kiểm soát 16L2- 4482 là thật, chủ sở hữu là ông BT, sinh 1960, ở 47B/170

A, B, C, Hải Phòng, được đăng ký cho xe máy nhãn hiệu Wave, bị mất ngày 30/3/2019 tại Trường đại học Hàng Hải Việt Nam. Cơ quan điều tra trả lại cho ông Tú.

[16] Vật chứng là các biển kiểm soát xe máy, Cơ quan Điều tra thu giữ vật chứng và chuyển cho cơ quan Thi hành án để giải quyết trong giai đoạn xét xử gồm: Biển kiểm soát 15B3-157.90 và BKS 29Z1-5208, qua điều tra xác định là biển kiểm soát giả; BKS 16M3- 6183 qua điều tra xác định là BKS thật, chủ sở hữu là Bùi Thị Thom (địa chỉ đăng ký: 36/309 BR, O, Hải Phòng) được đăng ký cho xe nhãn hiệu Yamaha. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được lai lịch chủ sở hữu. Do vậy những biển kiểm soát này cần tịch thu tiêu hủy

[17] Các vật chứng gồm: 01 cờ lê bằng kim loại dài khoảng 12 cm, 02 thanh kim loại dạng vạm phá khóa, 01 thanh kim loại màu đen dài khoảng 07 cm, một đầu dẹt, 01 đầu lục giác, 01 thanh kim loại màu đen dài khoảng 10 cm dạng vạm. Xét đây là những công cụ liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[18] Vật chứng gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu trắng đen, số Imei:35342309059598, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 4 màu trắng, số Imei: 013207009015088 là tài sản của các bị cáo, các bị cáo đã dùng điện thoại trên để liên lạc khi thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[19] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[20] Về những vấn đề liên quan đến vụ án:

- Đối với AH hiện đang bỏ trốn, bị truy nã, Cơ quan điều tra ra quyết định tách vụ án, tiếp tục truy bắt và xử lý theo quy định.

- Đối với V: Cơ quan điều tra đã thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp nhưng tại Cơ quan điều tra, AC không thừa nhận hành vi cùng TVN trộm cắp tài sản nên cơ quan điều tra đã ra quyết định trả tự do và tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

- Đối với các đối tượng AA, AU, do chưa xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

- Đối với AK, là người mua xe Sirius màu trắng và NLQ2 là người mua xe AirBlade màu đen, đều khẳng định khi mua xe không biết xe của NDH là do phạm tội mà có nên không căn cứ để xử lý.

- Đối với AJ, hiện vắng mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố tiếp tục xác minh, triệu tập để làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với BM, tại Cơ quan điều tra khai: khi phát hiện xe SH 125i, BKS: 15C1- 312.91 để ngoài đường không ai quản lý nên đã dắt đi tìm chủ trả lại và đã trả cho một người đàn ông đứng ra nhận xe. Do chưa làm rõ hành vi của BU nên



chưa có căn cứ xử lý về hành vi tiêu thụ của các đối tượng BE, BC và NDH. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý theo quy định.

- Đối với hành vi của TVN, giúp AH bán xe nhãn hiệu Yamaha Sirius màu vàng đen BKS: 15B1 - 755.01 cho NDH, TVN cho rằng là xe của AH bị mất giấy tờ, không biết do AH phạm tội mà có, hiện chưa bắt giữ được AH. Do vậy chưa đủ căn cứ xử lý đối với TVN về hành vi này. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi có căn cứ xử lý theo quy định.

- Đối với vụ trộm cắp xe Sirius màu trắng BKS: 15B1-447.48, xảy ra ngày 25/3/2019 tại số 2, Góc 2, 79, AS, AT, C, Hải Phòng và xe Vespa BKS: 30F2-0716, do chưa xác định rõ đối tượng trộm cắp tài sản và chủ sở hữu nên chưa đủ căn cứ xử lý NDH về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Cơ quan điều tra tạm giữ Vespa BKS: 30F2-0716 gửi vào kho vật chứng và tách vụ án tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý theo quy định.

- Đối với xe Future, BKS: 34B3- 465.76 và các biển kiểm soát 17B5- 405.02 của xe AirBlade; 37Y1- 0944 của xe Wave S; 15B1 - 755.01 của xe Sirius màu vàng đen; 15B1- 447.48 của xe Sirius màu trắng; 15C1- 312.91 của xe SH 125i, Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm tang vật nhưng chưa có kết quả, sẽ tiếp tục xác minh, truy tìm để thu hồi.

- Đối với các vụ trộm cắp xe Yamaha Jupiter biển kiểm soát 15B1-119.48 của anh BQ, bị mất tại phường AQ, AN, Hải Phòng vào khoảng đầu tháng 4/2019 và vụ trộm cắp xe Wave, biển kiểm soát 16L2- 4482 của ông BT, bị mất ngày 30/3/2019 tại Trường đại học Hàng Hải Việt Nam, thuộc phường G, C, Hải Phòng, Cơ quan điều tra tiếp tục phối hợp với Công an các quận Hồng Bàng, Lê Chân xác minh làm rõ xử lý theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về hình phạt:**

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: TVN: 36 (Ba mươi sáu) tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 20/4/2019

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: NDH 30 (Ba mươi) tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2019.

### **3. Về thu lợi bất chính:**

- Buộc bị cáo TVN phải nộp lại số tiền 15.800.000đ (Mười năm triệu tám trăm nghìn đồng).

- Buộc NDH phải nộp lại số tiền là 3.000.000 đồng (Ba triệu) đồng.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 03 biển kiểm soát xe máy có số 15B3-157.90, 29Z1-5208 và 16M3-6183; 01 cờ lê bằng kim loại dài khoảng 12 cm một đầu hình lục giác; 02 thanh kim loại dạng vạm phá khóa; 01 thanh kim loại màu đen dài khoảng 07 cm, một đầu dẹt, 01 đầu lục giác; 01 thanh kim loại màu đen dài khoảng 10 cm dạng vạm

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu trắng đen, số Imei:35342309059598, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 4 màu trắng, số Imei: 013207009015088

(Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/8/2019 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo TVN và NDH, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (vắng mặt) được quyền kháng cáo vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao;
- Vụ 1 – TAND tối cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Xuân Tuyến**